TOÀ ÁN NH DÂN **HUYỆN PHÚC THỌ - TP H NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **49**/2024/ST-HS;
Ngày: 06/6/2024.

NH DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NH DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - THNH PHỐ H NỘI

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Thanh Hải.

Các Hội thẩm nH dân: Ông Nguyễn Văn Học.

Ông Lê Xuân Sơn.

- *Thư ký phiên toà*: Ông Lương Hữu Bình - Thư ký Toà án nH huyện Phúc Thọ, tHnh phố H Nội.

- *Đại diện Viện K sát nH dân huyện Phúc Thọ, THnh phố H Nội tham gia phiên toà*: Ông Nguyễn Văn Thùy - K sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nH huyện Quốc Oai, tHnh phố H Nội mở phiên tòa xét xử trực tuyến, công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 42/2024/HSST ngày 06 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/QĐXX ngày 22 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

***Trần Xuân H**, sinh năm: 1987,Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không;

HKTT và nơi ở: Cụm 5, xã TA, huyện ĐP, tHnh phố H Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Trần Văn C và bà: Lê Thị K; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự:

01 tiền án, theo Bản án số 34/2021/HS-ST ngày 19/5/2021, TAND huyện ĐP xử phạt 17 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy *(ra trại ngày 13/5/2022, chưa xóa án tích).*

NH tH: Theo Bản án số 03/2014/HSST ngày 24/02/2014, TAND huyện Phúc Thọ xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản *(đã xóa án tích).*

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/3/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tHnh phố H Nội. *Có mặt.*

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1971

Địa chỉ: Thôn 9, xã HM, huyện Phúc Thọ, tHnh phố H Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Lê Văn H, sinh năm 1994,

Địa chỉ: Cụm 5, xã TA, huyện ĐP, tHnh phố H Nội

+ Chị Kim Thị Thanh H, sinh năm 2002,

Địa chỉ: Thôn 9, xã HM, huyện Phúc Thọ, tHnh phố H Nội.

+ Bà Trần Thị P, sinh năm 1959,

Địa chỉ: Cụm 5, xã TA, huyện ĐP, tHnh phố H Nội.

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Minh V, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn 4, xã Trung Châu, huyện ĐP, tHnh phố H Nội.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 ngày 17/10/2023, Lê Văn H *(sinh năm: 1994, trú tại: cụm 5, xã TA, huyện ĐP, tHnh phố H Nội)* đi xe máy kiểu dáng Yamaha Nouvo LX màu trắng đen, biển K soát: 29X5- 031.10 *(là xe của H)* đến nH và gặp Trần Xuân H *(sinh năm: 1985, trú tại: cụm 5, xã TA, huyện ĐP, tHnh phố H Nội, theo lời khai của H thì H là bạn của H),* sau đó cả hai rủ nhau sang xã HM với mục đích xem ai có tài sản sơ hở sẽ trộm cắp để bán lấy tiền tiêu sài. Khi H chở H đi đến đoạn đường bê tông thuộc khu vực ruộng của xã HM sát cH đê liên xã thì phát hiện có 01 chiếc xe đạp điện ven lề đường, không khóa cổ. H dừng xe để H xuống đi đến dắt chiếc xe đạp điện nêu trên, còn H đứng cảnh giới, sau đó H ngồi lên chiếc xe đạp điện, còn H điều khiển xe máy đẩy chiếc xe đạp điện do H điều khiển. Đi thẳng đến cửa Hng mua bán xe đạp điện của anh Nguyễn Minh V *(thuộc thôn 4, xã Trung Châu, huyện ĐP, tHnh phố H Nội)* để gạ bán. H và anh V đang thỏa thuận mua bán chiếc xe vừa

trộm cắp được, còn H thì ngồi trên xe máy chơi điện thoại thì bà Nguyễn Thị Thu H *(sinh năm: 1971, trú tại: thôn 9, xã HM, huyện Phúc Thọ, tHnh phố H Nội, là chủ sở hữu của chiếc xe đạp điện)* đi tìm chiếc xe thì phát hiện chiếc xe của mình đang dựng trước cửa Hng của anh V nên đã hô hoán mọi người xung quanh bắt giữ đối tượng trộm chiếc xe đạp điện của chị. Thấy vậy, H và H quay đầu xe máy định bỏ chạy thì anh V và chị H giữ được Lê Văn H và chiếc xe máy do H điều khiển, còn Trần Xuân H nhảy xuống xe và bỏ chạy. Sau khi giữ được H thì anh V đã báo cho Công an xã Trung Châu- ĐP đến đưa H và vật chứng về Công an xã để làm việc. Ngày 25/3/2024, Trần Xuân H ra đầu thú.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) chiếc xe đạp điện nhãn hiệu TSUBAME màu đen, số khung: 00577, số máy: 000173.

- 01 (một) chiếc xe mô tô kiểu dáng Yamaha Nouvo màu đen trắng, đã cũ, biển K soát: 29X5- 031.10.

Quá trình giải quyết, xác định thẩm quyền thuộc Cơ quan CSĐT Công an huyện Phúc Thọ, cùng ngày Công an xã Trung Châu đã chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Phúc Thọ để giải quyết.

Ngày 20/11/2023, Hội đồng định giá tH xuyên huyện Phúc Thọ có Kết luận định giá tài sản số 48, kết luận: *01 (một) xe đạp điện nhãn hiệu TSUBAME, màu đen đã cũ tại thời điểm giám định tháng 10/2023 có giá trị 3.417.000 đồng.*

Về xử lý vật chứng đã thu giữ:

Đã được xử lý theo Bản án số 29/2024/ST-HS ngày 17/4/2024 của Tòa án nH dân huyện Phúc Thọ.

Về người liên quan trong vụ án:

Đối với Lê Văn H: Đã được xét xử theo Bản án số 29/2024/ST-HS ngày 17/4/2024 của Tòa án nH dân huyện Phúc Thọ.

Tại Bản cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 02/5/2024 của Viện K sát nH dân huyện Phúc Thọ đã truy tố bị cáo Trần Xuân H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện K sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo H về tội "Trộm cắp tài sản".

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h, Khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 tháng ®Õn 15 th¸ng tï.

Về dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã được trả lại cho người bị hại nên không xem xét giải quyết.

Vật chứng: Đã được xử lý theo Bản án số 29/2024/ST-HS ngày 17/4/2024 của Tòa án nH dân huyện Phúc Thọ.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hnh vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, K sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hnh vi, quyết định của người tiến Hnh tố tụng. Do đó, các Hnh vi, quyết định tố tụng của người tiến Hnh tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về Hnh vi phạm tội:

Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra, bị cáo Trần Văn H khai nhận: Khoảng 09 giờ 00 ngày 17/10/2023 tại xã HM, huyện Phúc Thọ, tHnh phố H Nội, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, H cùng Lê Văn H *(sinh năm: 1994, trú tại: cụm 5, xã TA, huyện ĐP, tHnh phố H Nội),* đã có Hnh vi chiếm đoạt tài sản là chiếc xe đạp điện nhãn hiệu TSUBAME có giá trị 3.417.000 đồng của chị Nguyễn Thị Thu H.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời trình bày của người bị hại, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Hnh vi của bị cáo H đã cấu tHnh tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định

tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Viện K sát nH dân huyện Phúc Thọ truy tố và kết luận về Hnh vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của Hnh vi phạm tội, nH tH của người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy: Hnh vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự, an toàn xã hội; bị cáo 02 lần bị xử phạt tù nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện mà tiếp tục thực hiện Hnh vi phạm tội nên cần xử lý nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo trong quá trình điều tra và xét xử đã khai báo tHnh khẩn, đã tự ra đầu thú đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại Điểm h, Khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất của vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nH tH của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo. Viện K sát nH dân huyện Phúc Thọ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Không.

[6] Về vật chứng: Đã được giải quyết tại Bản án số 29/2024/ST-HS ngày 17/4/2024 của Tòa án nH dân huyện Phúc Thọ, tHnh phố H Nội.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự;

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Xuân H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt bị cáo Trần Xuân H **15** (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/3/2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Không.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Xuân H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi họ cư trú.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi họ cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thanh Hải

Nơi nhận:
- TAND THnh phố H Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- Công an huyện Phúc Thọ;
- Người tham gia TT;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**